

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN PHÁT
LỘC

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN PHÁT LỘC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH ĐT XD & TM DV AN PHÁT LỘC

2. Mã số doanh nghiệp: 4101649581

3. Ngày thành lập: 12/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 3, Khu vực 8, Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0963125779

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất hàng nội ngoại thất nhựa giả mây; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế khác	3100(Chính)
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, Mua bán hàng trang trí nội, ngoại thất, tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
7.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản	6820
8.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	Bán buôn đồ uống	4633
14.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội, ngoại thất tương tự; Mua bán đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện: Mua bán đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt, thép, nhôm, inox các loại	4662
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
23.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Mua bán xăng, dầu, nhớt các loại	4730
24.	Quảng cáo	7310
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
27.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
28.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn, homestay, Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Đại lý du lịch	7911
35.	Điều hành tua du lịch	7912
36.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
38.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
39.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

40.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
41.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: – Gửi hàng; – Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; – Giao nhận hàng hóa; – Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; – Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; – Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay – Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; – Môi giới thuê tàu biển và máy bay; – Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá	5229
44.	Bốc xếp hàng hóa	5224
45.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
46.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
47.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
48.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
49.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
51.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn các thủ tục về đăng ký doanh nghiệp. Tư vấn giấy phép đảm bảo điều kiện sản xuất, kinh doanh; Tư vấn M&A	7020
52.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư và phát triển dự án (trừ tư vấn tài chính kế toán).	6619
53.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện các dịch vụ môi trường. Tư vấn, thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo quan trắc, giám sát môi trường, đề án bảo vệ môi trường cho các dự án đầu tư, đề án khai thác nước, hồ sơ xả thải, lập dự án đầu tư; tư vấn lắp đặt thiết bị xử lý chất thải, nước thải, nước sạch; Hoạt động phiên dịch, dịch thuật	7490
54.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ xin visa, Giấy phép lao động, Thẻ tạm trú cho người nước ngoài trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ tư vấn pháp luật, dịch vụ pháp lý và các hoạt động được quy định tại luật luật sư)	8211

55.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm.	7810
-----	--	------

6. **Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN BÁ DŨNG	Việt Nam	Tổ 4, Thôn Tân Xuân, Xã Bàu Chinh, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	077070000565	
2	TRẦN THỊ GÁI	Việt Nam	Thôn Tân Xuân, Xã Bàu Chinh, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	052174014205	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** NGUYỄN BÁ DŨNG **Giới tính:** Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 19/01/1970 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077070000565
Ngày cấp: 20/10/2024 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Thôn Tân Xuân, Xã Bàu Chinh, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Tổ 4, Thôn Tân Xuân, Xã Bàu Chinh, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định